

Bản án số: 04/2026/HS-ST
Ngày: 21-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** ông Quách Thành Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Đang,
Bà Vũ Thị Quỳnh.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Ninh Thế H, sinh ngày 04/8/1996, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm I, xã L, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Ninh Văn C và bà Bùi Thị S; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

2. Ninh Văn Đ, sinh ngày 15/5/1991, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm I, xã L, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Ninh Văn C và bà Bùi Thị S; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Ninh Văn D, sinh năm 1985; trú tại: xóm A, xã L, tỉnh Ninh Bình (có mặt);

2. Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1988; trú tại: xóm A, xã L, tỉnh Ninh Bình (có mặt);

3. Chị Ninh Thị Đ1, sinh năm 1994; trú tại: xóm N, xã Y, tỉnh Ninh Bình

(vắng mặt);

4. Chị Ninh Thị H2, sinh năm 1994, trú tại: xóm H L, xã P, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ninh Thế H, Ninh Văn Đ và chị Ninh Thị H2 là anh chị em ruột. Trong quá trình làm việc tại Công ty TNHH G (có địa chỉ tại xã Y, tỉnh Ninh Bình), chị H2 xảy ra mâu thuẫn với anh Ninh Văn D. Sáng ngày 6/8/2025, H gọi điện thoại cho chị H2 và biết việc chị H2 bị anh D chửi, đánh tại công ty nên nảy sinh ý định tìm đánh anh D để trả thù. Sau đó, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y35 nhắn tin Messenger đến tài khoản “Hong Ninh” đăng nhập trên điện thoại di động Iphone 12 của chị H2 yêu cầu cung cấp thông tin số điện thoại, ảnh chụp và giờ tan ca của anh D thì chị H2 nhắn tin gửi những thông tin của anh D cho H. Khi này H đang làm cùng Ninh Văn Đ tại khu vực cầu G, tỉnh Ninh Bình nên H nói lại với Đ về việc chị H2 bị anh D đánh nên Đ cũng nảy sinh ý định đánh anh D để trả thù. Đ nói với H “Chiều 4 giờ xin về sớm để giải quyết. Mà chờ tao về, không đánh để mình tao đánh”.

Chiều ngày 06/08/2025, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 35K1-595.13 chở Đ đi về xã Y, trên đường đi Đoàn nhật 01 chiếc gậy tre hình trụ tròn dài 175cm, đường kính 3cm ở ven đường Quốc lộ 12B rồi đến trước cổng Công ty TNHH G đợi đánh anh D. Khi này, H nhắn tin M cho chị H2 nói về việc đang đợi đánh anh D trước cổng công ty. Đến khoảng 17 giờ 46 phút cùng ngày, chị H2 thấy có xe chuyên dụng của Công an xã Y đang đi tuần tra ở trước cổng công ty nên nhắn tin cho H không đánh anh D nữa đồng thời đi ra khu vực cổng công ty gặp Đ và H nói “Thôi đi về, đừng đánh nữa”. Thấy chị H2 can ngăn không muốn Đ và H đánh anh D nữa nên Đ nói với chị H2 “Được rồi, về trước đi không đánh nữa, tý 2 anh em về sau” để chị H2 yên tâm đi về nhưng Đ và H vẫn tiếp tục ở lại để chờ đánh anh D.

Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, anh D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 35K1-181.46 chở vợ là chị Phạm Thị H1 đi từ cổng Công ty TNHH G ra về. Phát hiện thấy anh D, Đ nói “Lên xe, kia rồi” thì lập tức H điều khiển xe mô tô BKS 35K1-595.13 chở Đoàn ngồi phía sau cầm theo gậy tre đuổi theo xe mô tô của anh D đi từ cổng công ty theo đường Quốc lộ 12B về hướng xóm A N, xã Y, tỉnh Ninh Bình. Sau khi H và Đ đuổi theo xe của anh D được khoảng 200m thì anh D phát hiện có người cầm gậy đuổi theo mình nên tăng ga bỏ chạy. Khi đến trước cửa hàng “chuyên sỉ & lẻ” thuộc xóm A N, xã Y, tỉnh Ninh Bình do chị Ninh Thị Đ1 làm chủ, anh D dừng xe bỏ chạy vào trong cửa hàng trốn thì xe mô tô do H điều khiển đuổi ngay sau cũng đến cửa hàng, Đ nhảy xuống xe cầm gậy lửa đuổi theo anh D. Khi Đ chạy vào đến cửa thì chị H1 giằng

co với Đ để không cho Đ đuổi đánh anh D. Cùng lúc này, H dựng xe mô tô trước cửa hàng rồi chạy đuổi theo anh D vào bên trong cửa hàng, trong quá trình đuổi đánh anh D, H đã làm hư hỏng 01 chiếc kệ gỗ, loại tủ đầu giường bằng gỗ ép bày bán trên nền nhà. Khi đuổi được anh D, H dùng chân đạp anh D nhưng không trúng rồi tiếp tục dùng tay nắm nhiều phát vào vùng đầu của anh D làm anh D bị 01 vết sưng phồng, tấy đỏ da trên diện tích thước (4x3)cm vùng thái dương trái, chiếc mũ bảo hiểm anh D đang đội bị rơi ra khỏi đầu. Khi H đang đánh anh D thì Đ và chị H1 giằng co ở cửa ra vào cửa hàng, Đ dùng chân đạp 01 phát trúng vào bụng chị H1 rồi Đ tiếp tục cầm gậy tre chạy vào phía trong cửa hàng đập 01 phát trúng vào đùi trái anh D gây ra 01 vết sưng tấy tại vị trí mặt ngoài 1/3 trên đùi trái anh D. Thấy vậy, chị H1 vào can ngăn và giật lấy chiếc gậy tre của Đ, cùng lúc này ở ngoài đường phía trước cửa hàng xe chuyên dụng của tổ công tác Công an xã Y đang làm nhiệm vụ nên H và Đ không đánh anh D nữa, sự việc kết thúc.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, Công an xã Y phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã tiến hành xác minh, khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc. Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an tỉnh N thu giữ tại hiện trường 01 chiếc gậy tre dài 175cm, hình trụ tròn, đường kính 3cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 35K1-595.13; 08 bộ phận tách rời là các tấm ván gỗ ép màu vàng, tấm lớn nhất có kích thước (38x22x1)cm, tấm nhỏ nhất có kích thước (36x4x1)cm. Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VivoY35, vỏ màu đen, bên trong lắp 02 sim số 0375844325 và 0562566577 do Ninh Thế H giao nộp; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu xanh do anh Ninh Văn D giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, vỏ màu đen, bên trong lắp sim số 0982615024 do chị Ninh Thị H2 giao nộp.

Sau khi sự việc xảy ra anh Ninh Văn D bị 01 vết sưng tấy đỏ vùng da thái dương trái kích thước (4x3)cm và 01 vết sưng tấy tại vị trí mặt ngoài 1/3 trên đùi trái. Ngày 7/8/2025 được đưa đi khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N sau đó điều trị tại Bệnh viện Đ2 từ ngày 7/8/2025 đến ngày 11/8/2025 thì ra viện, đến ngày 13/8/2025 tiếp tục khám bệnh tại Bệnh viện Đ3. Chị Phạm Thị H1 không bị thương tích gì.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại % sức khỏe đối với Ninh Văn D do bị thương tích ngày 06/8/2025. Tại Bản kết luận giám định số 120/KLTTCT-TTPY của Trung tâm P1 kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ninh Văn D tại thời điểm giám định là 3%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày trực tiếp gây nên. Ngày 05/09/2025 cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Công văn số 4181/CV-VPCQCSĐT đề nghị Trung tâm P1 trả lời cụ thể tỷ lệ % tổn thương cơ thể của từng thương tích của anh Ninh Văn D do bị đánh ngày 6/8/2025. Tại văn bản số 16/2025/TL-TTPY ngày 8/9/2025 của Trung tâm P1 trả lời: Xác định tỷ lệ % từng thương tích của Ninh Văn D tại Bản kết luận giám định số 120/KLTTCT-TTPY của Trung tâm

P1: Chấn động não điều trị ổn định: 03%.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu Phòng K Công an tỉnh N giám định chiếc gậy tre gửi giám định được quy định tại danh mục nào trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1. Tại Bản kết luận giám định số 611/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu vật gửi giám định không thuộc danh mục nào được quy định trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại % sức khỏe đối với chị Phạm Thị H1 do bị đánh ngày 06/8/2025 nhưng chị H1 có đơn từ chối giám định thương tích.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Yêu cầu định giá tài sản số 8892/YC-VPCQCSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình tiến hành xác định giá trị thiệt hại của 01 chiếc kệ gỗ, loại tủ đầu giường bằng gỗ ép, còn mới chưa qua sử dụng bị hư hỏng tại thời điểm ngày 6/8/2025. Tại Kết luận định giá tài sản số 169/KL-HĐĐGTS ngày 11/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 chiếc kệ gỗ nêu trên tại thời điểm ngày 6/8/2025 là 110.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSKV2 ngày 28 tháng 11 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Ninh Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn Đ từ 24 tháng đến 27 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát 35K1-595.13 của Ninh Văn Đ và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y35, vỏ màu đen của Ninh Thế H;

- + Trả lại cho chị Ninh Thị H2: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

iPhone 12, vỏ màu đen kèm theo thẻ sim;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc gậy tre dài 175 cm, 01 thẻ sim số 0375844325 và 01 thẻ sim số 0562566577 (được lắp bên trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y35, vỏ màu đen, số IMEI 1: 864932066915314, số IMEI 2: 864932066915306) của Ninh Thế H

- Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn D phải liên đới bồi thường cho anh Ninh Văn D các khoản tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 20.000.000 đồng, theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường 10.000.000 đồng. Xác nhận mỗi bị cáo đã bồi thường được 5.000.000 đồng, mỗi bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh Ninh Văn D 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng người, đúng tội, không bị oan sai gì; trình bày sự việc đuổi, đánh vợ chồng anh Ninh Văn D, chị Phạm Thị H1 từ cổng Công ty TNHH G đến cửa hàng “Tổng kho Diệp A chuyên sỉ & lẻ” thuộc xã Y, tỉnh Ninh Bình khi tan ca làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng tại khu vực. Các bị cáo đều đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình, nói lời sau cùng các bị cáo xin lỗi anh Ninh Văn D và chị Phạm Thị H1.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Ninh Văn D trình bày: do có mâu thuẫn với chị Ninh Thị H2 trong công ty, anh có đánh chị Ninh Thị H2. Đến chiều ngày 06/8/2025 khi tan ca, trên đường anh trở vợ là chị Phạm Thị H1 ra về thì bị các bị cáo lừa đuổi đánh từ cổng công ty đến cửa hàng " chuyên sỉ & lẻ. Anh D bị các bị cáo dùng gậy tre đánh vào chân, dùng tay nắm liên tiếp nhiều cái vào vùng đầu anh D gây tổn thương cơ thể là 03%. Trong quá trình điều tra, anh Ninh Văn D yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 113.878.422 đồng nhưng giữa các bị cáo và anh D không thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa, anh D đề nghị Tòa án giải quyết việc bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Ninh Thị Đ1 trình bày: các bị cáo lừa đánh anh D và vợ là chị H1 tại cửa hàng " chuyên sỉ & lẻ làm hư hỏng 01 kệ gỗ của chị. Các bị cáo đã bồi thường cho chị 110.000 đồng giá trị chiếc kệ gỗ, chị Đ1 đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phạm

Thị H1 trình bày chị bị bị cáo Ninh Văn Đ đánh nhưng không bị thương tích, không phải điều trị nên không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường, khắc phục hậu quả.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Ninh Thị H2 đề nghị được trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, vỏ màu đen kèm theo thẻ sim.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: ngày 06/08/2025, xuất phát từ mâu thuẫn giữa anh Ninh Văn Đ và chị Ninh Thị H2 trong quá trình làm cùng công ty TNHH G, Ninh Văn Đ và Ninh Thế H là anh, em của chị H2 đã đến công công ty để tìm đánh anh D. Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi thấy anh D điều khiển xe mô tô chở chị Phạm Thị H1 đi ra khỏi công ty, thời điểm này công ty đang tan ca, có đông người tham gia giao thông nhưng H vẫn điều khiển xe mô tô BKS 35K1-595.13 chở Đ cầm theo hung khí là chiếc gậy tre ngồi sau lừa đuổi theo xe mô tô của anh Ninh Văn Đ chở theo vợ là chị Phạm Thị H1 trên đoạn đường Quốc lộ 12B từ cổng Công ty TNHH G đến cửa hàng "Tổng kho Diệp A chuyên sỉ & lẻ" thuộc xóm A N, xã Y, tỉnh Ninh Bình. Sau khi thấy anh D và chị H1 dừng xe chạy vào trong cửa hàng trốn, Ninh Thế H lừa đuổi anh Ninh Văn Đ theo làm hư hỏng 01 chiếc kệ gỗ trị giá 110.000 đồng đang bày bán tại cửa hàng đồng thời dùng tay nắm nhiều phát liên tiếp vào vùng đầu anh D gây tổn thương cơ thể là 3%. Ninh Văn Đ cầm theo gậy tre lừa theo thì bị chị Phạm Thị H1 can ngăn, H đã dùng chân đạp chị H1, dùng gậy tre đánh anh Ninh Văn Đ vào cùng chân nhưng không gây thương tích. Hành vi của Ninh Thế H và Ninh Văn Đ gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của cửa hàng "Tổng kho Diệp A chuyên sỉ & lẻ" và tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Y, tỉnh Ninh Bình.

[3] Khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Gây rối trật tự công cộng” như sau:

“Điều 318: Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

- a) Có tổ chức;
- b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách
...”.

Hành vi của các bị cáo sử dụng xe mô tô, cầm theo gậy tre lùa theo xe mô tô của anh Ninh Văn D chở theo vợ là chị Phạm Thị H1 trên đường trong khu vực đông dân cư, vào thời điểm tan ca của công nhân trong khu công nghiệp, sau đó đuổi theo vợ chồng anh D vào cửa hàng để hành hung đã gây mất trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, xâm hại đến sức khỏe của người khác, có nguy cơ gây tai nạn giao thông đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”, các bị cáo sử dụng xe mô tô và gậy tre để phạm tội nên thuộc trường hợp “Dùng hung khí” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm, đều là người thực hành, trong đó: Ninh Văn Đ là người khởi xướng việc điều khiển xe đuổi theo anh D và chị H1, chuẩn bị hung khí, dùng chân đạp chị H1, dùng gậy đánh anh D. Bị cáo Ninh Thế H là người thực hành tích cực, trực tiếp điều khiển xe mô tô đuổi theo D và chị H1 gây mất trật tự đường phố, dùng tay đánh anh D gây thương tích 03% và làm hư hỏng kệ gỗ của chị Đ1. Do vậy, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bồi thường được một phần thiệt hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

[5] Về hình phạt: xét tính chất hành vi phạm tội, vai trò, vị trí trong vụ án, hậu quả của hành vi phạm tội, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là người lao động, có nhân thân tốt, phạm tội do bức xúc hành vi của anh Ninh Văn D với chị gái của mình, đã khắc phục một phần hậu quả, có nơi

cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo tại địa phương mà không gây nguy hiểm cho xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình, xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng và áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1.] Đối với thiệt hại của anh Ninh Văn D, trong quá trình điều tra anh Ninh Văn D yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền là 113.878.422 đồng. Tại phiên tòa, anh D đề nghị các bị cáo phải bồi thường toàn bộ các khoản bồi thường theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quy định của Chính phủ tại Nghị định 74/2024/NĐ-CP về mức lương tối thiểu vùng, thiệt hại về sức khỏe của anh Ninh Văn D được xác định như sau:

- Chi phí khám bệnh tại Bệnh viện Đ là 1.114.000 đồng, Bệnh viện Đ2 là 323.225 đồng, Bệnh viện Đ3 là 6.105.940 đồng, tổng cộng là 7.543.165 đồng.

- Chi phí phương tiện đi lại cho anh D theo chi phí thực tế: đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N là 300.000 đồng, đi khám bệnh tại Bệnh viện Đ3 là 700.000 đồng, tổng cộng là 1.000.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho anh D khi điều trị tại các cơ sở khám chữa bệnh theo ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh là 01 ngày tại Bệnh viện Đ (vùng 2) là 169.615 đồng, 04 ngày tại Bệnh viện Đ2 (vùng 4) là 530.769 đồng, 01 ngày tại Bệnh viện Đ3 (vùng 1) là 190.769 đồng, tổng cộng là 891.153 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất của anh D: sau khi sự việc xảy ra, anh D đã thôi việc, thu nhập trung bình của 06 ngày khám chữa bệnh bằng tiền công trung bình của 03 tháng liền kề trước thời điểm thiệt hại xảy ra là 1.883.040 đồng.

Chi phí hợp lý cho chị Phạm Thị H1 là người chăm sóc anh D trong thời gian điều trị bao gồm tiền tàu, xe đi lại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình là 300.000 đồng, bệnh viện Đ3 là 700.000 đồng, tổng cộng là 1.000.000 đồng.

Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc anh D, theo xác minh ngày 30/9/2025 tại công ty TNHH G nơi chị Phạm Thị H1 làm việc thì thu nhập bị giảm sút của chị H1 trong thời gian này là 294.000 đồng.

Tổn thất về tinh thần, căn cứ vào hậu quả, tính chất hành vi phạm tội và nguyên nhân thì mức tổn thất về tinh thần được xác định khoảng 7.388.642 đồng.

Tổng cộng các khoản thiệt hại là 20 triệu đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường $\frac{1}{2}$. Bị cáo Ninh Văn Đ bồi thường được 5.000.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0000242 ngày 21/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình), bị cáo Ninh Thế H bồi thường được 5.000.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0000241 ngày

21/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình). Các bị cáo còn phải liên đới bồi thường tiếp số tiền 10.000.000 đồng, theo phần mỗi bị cáo 5.000.000 đồng.

[6.2.] Đối với thiệt hại về tài sản của chị Đ1 tại cửa hàng " chuyên sỉ & lẻ là hư hỏng 01 kệ gỗ. Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã bồi thường cho chị Đ1 110.000 đồng, nay chị Đ1 không yêu cầu bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát 35K1-595.13, số máy: JA39E3075894, số khung: RLHJA3928PY454855, xe cũ, đã qua sử dụng kèm theo chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 35 000603, tên chủ xe Ninh Văn Đ, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, số máy JA39E3075894, số khung RLHJA3928PY454855, màu sơn xanh bạc, biển số đăng ký 35K1-595.13, do Công an xã L cấp ngày 19/4/2023 là tài sản của bị cáo Ninh Văn Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y35, vỏ màu đen, số IMEI 1: 864932066915314, số IMEI 2: 864932066915306, bên trong lắp 2 sim số 0375844325 và số 0562566577, điện thoại cũ, đã qua sử dụng của bị cáo Ninh Thế H là công cụ phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc gậy tre dài 175 cm, hình trụ tròn đường kính 3 cm là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, vỏ màu đen, số IMEI1: 356594594879597, số IMEI 2: 356594594868020, bên trong lắp sim số 0982615024, điện thoại cũ, đã qua sử dụng của chị H2 cần trả lại, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho chị H2.

Đối với 08 bộ phận tách rời là các tấm ván gỗ ép màu vàng, tấm lớn nhất có kích thước (38x22x1)cm, tấm nhỏ nhất có kích thước (36x4x1)cm là tài sản của chị Ninh Thị Đ1; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu xanh là tài sản của anh Ninh Văn D. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã trả lại cho chị Đ1 và anh D là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác

Đối với chị Ninh Thị H2 là người có mâu thuẫn với anh Ninh Văn D, có hành vi cung cấp thông tin về anh D để cho Ninh Văn H3 và Ninh Văn Đ tìm đánh anh D mục đích trả thù cho chị H2. Tuy nhiên, ngay sau đó chị H2 đã nhận thức được hành vi đánh anh D là vi phạm pháp luật nên đã ngăn cản H3 và Đ không đánh anh D. Sau khi chị H2 đi về, H3 và Đ mới thực hiện hành vi lừa dối đánh anh D. Do đó hành vi của chị H2 không đồng phạm với các bị can nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N không xem xét xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Chị Phạm Thị H1 bị bị cáo Ninh Văn Đ đánh nhưng không bị thương tích,

không phải điều trị nên không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường, khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] Về án phí: các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn Đ;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Ninh Văn Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/01/2026.

2.2. Xử phạt bị cáo Ninh Thế H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/01/2026.

2.3. Giao bị cáo Ninh Văn Đ, Ninh Thế H cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm

nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

3.1. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát 35K1-595.13, số máy: JA39E3075894, số khung: RLHJA3928PY454855, xe cũ, đã qua sử dụng kèm theo chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 35 000603, tên chủ xe Ninh Văn Đ, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, số máy JA39E3075894, số khung RLHJA3928PY454855, màu sơn xanh bạc, biển số đăng ký 35K1-595.13, do Công an xã L cấp ngày 19/4/2023.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y35, vỏ màu đen, số IMEI 1: 864932066915314, số IMEI 2: 864932066915306, bên trong lắp 2 sim số 0375844325 và số 0562566577, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

3.2. Trả lại cho chị Ninh Thị H2: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, vỏ màu đen, số IMEI1: 356594594879597, số IMEI 2: 356594594868020, bên trong lắp sim số 0982615024, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

3.3. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc gậy tre dài 175 cm, hình trụ tròn đường kính 3 cm là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 thẻ sim số 0375844325 và 01 thẻ sim số 0562566577 (được lắp bên trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y35, vỏ màu đen, số IMEI 1: 864932066915314, số IMEI 2: 864932066915306)

(Tình trạng các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 05/12/2025 giữa CQĐT Công an tỉnh N và P Thi hành án khu vực 2, tỉnh Ninh Bình)

4. Về trách nhiệm dân sự.

Buộc các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn Đ phải liên đới bồi thường cho anh Ninh Văn Đ các khoản tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 20.000.000 đồng, theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường 10.000.000 đồng.

Xác nhận bị cáo Ninh Văn Đ đã bồi thường được 5.000.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0000242 ngày 21/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình), bị cáo Ninh Thế H đã bồi thường được 5.000.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0000241 ngày 21/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình). Các bị cáo còn phải liên đới bồi thường tiếp số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng, theo phần

mỗi bị cáo phải bồi thường tiếp 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

- Án phí dân sự sơ thẩm: các bị cáo Ninh Thế H, Ninh Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2 – Ninh Bình;
- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng THA dân sự khu vực 2 – Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Quách Thành Trung